

R_x

THUỐC BÁN THEO ĐƠN

CELESNEO

KEM BÔI DA

THÀNH PHẦN: Mỗi tuýp 10g chứa:

- **Hoạt chất chính:** Neomycin sulfat.....35.000 IU
Betamethason.....10mg
(Dưới dạng betamethason valerat)

- **Tá dược:** Nipagin, cetyl alcol, propylen glycol, glycerin, natri metabisulfít, polawax, nước tinh khiết.

CHỈ ĐỊNH:

Giảm các biểu hiện viêm của các bệnh ngoài da đáp ứng với corticosteroid, khi có biến chứng nhiễm trùng thứ phát do vi khuẩn nhạy cảm với neomycin: vẩy nến, viêm da tiếp xúc, viêm thần kinh da, eczema, viêm da tiết bã, viêm da do ánh nắng, viêm da ở động, ngứa vùng hậu môn - sinh dục và ngứa do lão hóa.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Có tiền sử mẫn cảm với các thành phần của thuốc.
- Không dùng trong nhãn khoa.
- Nhiễm virus da nguyên phát (*herpes simplex*, thủy đậu,...), nhiễm vi nấm da.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Bôi một lớp mỏng lên vùng da bị nhiễm một đến ba lần một ngày hoặc nhiều hơn tùy mức độ trầm trọng của bệnh.

Chú ý: Dùng đầu nhọn ở nắp ngoài để mở đầu tuýp. Vặn chặt nắp sau khi dùng.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- Do corticoid: có thể có kích ứng, teo da, mỏng da, viêm nang, rậm lông, nổi vân da, nổi ban, rối loạn sắc tố tại chỗ. Tác dụng phụ giống như khi dùng corticoid toàn thân có thể xảy ra, đặc biệt ở trẻ em và trẻ sơ sinh, và khi dùng dài ngày trên diện rộng.
- Do neomycin: phản ứng tăng mẫn cảm, độc tính trên tai và trên thận.

Ghi chú: Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

THẬN TRỌNG:

- Ngay khi dùng các đường uống, nhỏ giọt vào ổ bụng, đắp tại chỗ các vết thương ở da, thuốc cũng có thể được hấp thụ đủ để gây điếc không hồi phục một phần hay toàn bộ.
- Tránh sử dụng trên các vết thương hở, vùng da bị tổn thương.
- Lưu ý tác dụng toàn thân, đặc biệt ở trẻ em và trẻ sơ sinh (do dễ nhạy cảm và dễ hấp thụ) và khi sử dụng dài ngày, trên diện rộng. Ngoài ra dùng dài ngày có thể đưa đến sự phát triển của những chủng không nhạy cảm, kể cả nấm, nên ngưng điều trị và áp dụng các biện pháp trị liệu thích hợp.
- Cần thận khi dùng cho phụ nữ có thai hay đang cho con bú (không nên dùng với lượng lớn hoặc trong thời gian dài).
- Tránh dùng tại chỗ lâu vì dễ gây mẫn cảm chéo với các kháng sinh nhóm aminoglycosid khác.
- Không dùng điều trị viêm tai ngoài khi màng nhĩ bị thủng vì nguy cơ nhiễm độc tai.
- Phải rất thận trọng khi dùng thuốc cho người bệnh có bệnh thận, hoặc gan hoặc thính lực bị giảm.

• Phụ nữ mang thai và cho con bú:

- Betamethason: các corticoid tác dụng tại chỗ khi được sử dụng trên các động vật có thai có thể gây ra các dị dạng trong quá trình phát triển thai. Sự liên quan giữa kết quả thực nghiệm trên động vật này và thực tế trên người chưa được xác lập. Tuy nhiên, không được sử dụng các corticoid bôi da trong thai kỳ một cách rộng rãi, có nghĩa là với một lượng lớn hoặc trong thời gian dài.
- Neomycin: chưa có thông báo về tác dụng phụ cho bào thai và trẻ sơ sinh khi điều trị ngoài da bằng neomycin cho phụ nữ mang thai.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Neomycin gây giảm hấp thụ các thuốc khác như phenoxymethyl penicilin, digoxin và làm giảm hiệu quả của thuốc uống tránh thai.
- Dùng đồng thời với các thuốc lợi tiểu mạnh như acid ethacrynic, furosemid làm tăng khả năng gây độc với thận và thính giác.

- Neomycin có thể làm tăng tác dụng chống đông của cumarin bằng cách giảm dự trữ vitamin K.
- Dùng đồng thời neomycin với các tác nhân ức chế thần kinh - cơ có thể làm tăng tác dụng ức chế thần kinh - cơ và dẫn đến liệt hô hấp. Do vậy, tránh dùng neomycin cho người bệnh đang dùng các thuốc này hoặc người bị nhược cơ.

DƯỢC LỰC HỌC:

• **Betamethason valerat:**

- Betamethason valerat là một corticosteroid tổng hợp, tác dụng tại chỗ mạnh; thuốc có hiệu quả đáp ứng nhanh trong các dạng viêm da mà thông thường có đáp ứng tốt với cách điều trị bằng corticoid bôi da, và thường có hiệu quả trong bệnh da kém đáp ứng hơn như vẩy nến.
- Betamethason có tác dụng glucocorticoid rất mạnh, kèm theo tác dụng mineralocorticoid không đáng kể. Betamethason có tác dụng chống viêm, chống thấp khớp và chống dị ứng. Dùng đường uống, tiêm, tiêm tại chỗ, hít hoặc bôi ngoài da.

• **Neomycin sulfat:**

- Neomycin sulfat là kháng sinh nhóm aminoglycosid có tác dụng diệt khuẩn bằng cách ức chế quá trình sinh tổng hợp protein của vi khuẩn.
- Những vi khuẩn nhạy cảm với neomycin như: *Staphylococcus aureus*, *Escherichia coli*, *Haemophilus influenzae*, *Klebsiella*, *Enterobacter* các loại, *Neisseria* các loại.
- Neomycin không có tác dụng với *Pseudomonas aeruginosa*, *Serratia marcescens*, *Streptococci* (*Streptococcus pneumoniae* hoặc *Streptococcus* tan máu). Neomycin không được dùng đường tiêm hoặc toàn thân vì độc tính của thuốc.
- Neomycin thường được dùng tại chỗ trong điều trị các nhiễm khuẩn ở tai, mắt, da hoặc dùng uống để sát khuẩn đường tiêu hóa trước khi phẫu thuật.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

- Betamethason dễ được hấp thụ khi dùng tại chỗ. Khi bôi, đặc biệt nếu băng kín hoặc khi da bị rách.
- Neomycin được hấp thụ kém qua đường tiêu hóa, khoảng 97% liều uống được bài tiết dưới dạng không đổi qua phân. Hấp thụ thuốc có thể tăng lên khi niêm mạc bị viêm hoặc tổn thương. Khi được hấp thụ, thuốc sẽ thải trừ nhanh qua thận dưới dạng có hoạt tính. Nửa đời của thuốc khoảng 2 - 3 giờ.

QUÁ LIỀU - XỬ TRÍ:

- Tình trạng quá liều cấp tính rất ít khi xảy ra, tuy nhiên, trong trường hợp quá liều mãn tính hoặc sử dụng sai, các biểu hiện cường vô thượng thận có thể xảy ra và trong trường hợp này cần phải ngưng ngay thuốc corticoid bôi da.
- Dùng neomycin lượng nhiều hay lâu dài sau khi dùng tại chỗ có thể gây độc thận mạnh. Có thể gây chứng suy thận cấp.

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI: Tuýp 10g - Hộp 1 tuýp

BẢO QUẢN: Để nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng. Tránh và chạm mạnh, nút kín.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất (chưa mở thuốc).

TIÊU CHUẨN: TCCS

CHÚ Ý: THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SỸ

Không sử dụng thuốc nếu:

- * Thuốc bị biến màu, biến dạng.
- * Tuýp bị nứt, thủng hay rò rỉ.

- Phải ngưng dùng thuốc ngay và thông báo cho bác sỹ khi gặp những triệu chứng dị ứng.
- Để xa tầm tay trẻ em.
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ.
- Không dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên nhãn.



VIDIPHA

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM T.Ư VIDIPHA

184/2, Lê Văn Sỹ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP.HCM

ĐT: (84-28)-38440106

Fax: (84-28)-38440446

Sản xuất tại chi nhánh

CÔNG TY CPDP TRUNG ƯƠNG VIDIPHA BÌNH DƯƠNG

Khu phố Tân Bình, Phường Tân Hiệp, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương